

Số: /KH-UBND

Cao Minh, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025
của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật
đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới**

Thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 16/11/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Ủy ban nhân dân xã Cao Minh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 27/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Kế hoạch số 23-KH/ĐU ngày 05/11/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 27/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 16/11/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

a) Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

b) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 05-CTr/TU, Kế hoạch số 23-KH/ĐU; Kế hoạch số 132/KH-UBND.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật.

a) Quán triệt, phổ biến đầy đủ Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 05-CTr/TU và Kế hoạch số 23-KH/ĐU; Kế hoạch số 132/KH-UBND theo hướng: Đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo cáo, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp.

b) Thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy đảng trong việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác này. Lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

c) Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành và đoàn thể trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành mình gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển.

a) Chủ động kiểm tra, rà soát các quy định của pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp để đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được.

b) Các đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm bám sát các yêu cầu của thực tiễn, các chủ trương, đường lối của Đảng, tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng nguyên tắc, quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả.

Thường xuyên rà soát, cập nhật văn bản pháp luật mới, không để xảy ra tình trạng nợ, chậm ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

d) Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật.

đ) Phối hợp triển khai các cơ chế, chính sách để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy hình thành và phát triển các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu; hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ và vừa.

e) Ưu tiên, tập trung xây dựng, hoàn thiện pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa...);

g) Khẩn trương tham mưu, ban hành các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.

h) Thực hiện nghiêm túc các cơ chế thúc đẩy phát triển hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật, quản trị rủi ro pháp lý.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

a) Quán triệt tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung.

b) Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo thính giả trên hệ thống truyền thanh của xã.

d) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu

trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

đ) Nâng cao chất lượng hoạt động thẩm định, thẩm tra dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và kiểm tra, rà soát các văn bản sau khi ban hành. Tăng cường kiểm tra, rà soát phát hiện và các quyết định hành chính can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

a) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác quốc tế, và pháp luật quốc tế theo đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước và chỉ đạo của cấp trên.

b) Tăng cường quán triệt, tuyên truyền các văn bản pháp luật về hội nhập quốc tế, điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và các nghĩa vụ quốc tế mà Việt Nam là thành viên, bảo đảm cán bộ, công chức và nhân dân nắm bắt đầy đủ, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành.

c) Đảm bảo công tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc thực thi pháp luật quốc tế trên địa bàn; kịp thời phát hiện hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng các chuẩn mực quốc tế, báo cáo và đề xuất giải pháp với cấp trên.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật;

b) Bố trí công chức có chuyên môn pháp luật làm công tác pháp chế tại Ủy ban nhân dân xã. Tạo điều kiện thuận lợi để công chức tham gia các chương trình, các khóa đào tạo, bồi dưỡng về xây dựng pháp luật.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

b) Thực hiện nghiêm túc các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, trong đó chú trọng cơ chế phân bổ, quản

lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động; áp dụng chế độ, chính sách đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác tham mưu, xây dựng pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị.

b) Thực hiện bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân xã đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ theo quy định.

2. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện đảm bảo thường xuyên, đồng bộ, hiệu quả; định kỳ (trước ngày 10/6 và trước ngày 20/11 hằng năm) báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện gửi UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND) để tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc và cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ma Văn Tuấn